

NHỮNG GIÁO HỘI KITÔ
VÀ NHỮNG PHONG TRÀO TÔN GIÁO NGÀY NAY:
MỘT TOÀN CẢNH ĐẠI KẾT.
BỐI CẢNH VÀ VIỄN TƯỢNG

CHIESE CRISTIANE
E MOVIMENTI RELIGIOSI OGGI:
UN PANORAMA ECUMENICO.
SITUAZIONE E PROSPETTIVE

DẪN NHẬP TỔNG QUÁT:
HOÀN CẢNH KHAI SINH NHỮNG GIÁO HỘI CHÍNH YẾU

INTRODUZIONE GENERALE:
SITUARE LA NASCITA DELLE PRINCIPALI CHIESE

TOÀN CẢNH KITÔ GIÁO HIỆN THỜI

IL PANORAMA CRISTIANO OGGI

Vào thời điểm năm 1996, những giáo hội Kitô bao gồm khoảng 1.850.000.000 tín hữu rải rác trên khắp các châu lục¹. Niên giám toàn cầu năm 1998 cho chúng ta những số liệu như sau: 218,350,000 tín hữu Chính thống giáo (không kể những chính thống giáo đông phương - Corpi [180.000 tại Mỹ], Abissini, Armeni, Siro-Antiokia và Kitô hữu thuộc Mar Thoma tại Ấn độ.). Với khoảng 981.465.000 tín hữu công giáo 'latin' so với 1.126.325.000 người Hồi giáo và 793.075.000 người Ấn giáo trên toàn thế giới. Tổng số người Kitô hữu trên toàn thế giới là 1.955.229.000². Đến

¹ Cfr I. S. Markham, *A World Religions Reader*, Cambridge 1996, pp. 356-357, in *The Geography of Christianity*, in «Internet» 1999, <http://people.morehead-st.edu/fs/t.pitts/protest.htm>: «phân chia: châu Phi = 327,204,000 (48.0%); châu Á = 285,385,000 (8.8%); châu Âu = 413,756,000 (82.6%); Mỹ Latin = 435,811,000 (93.5%); Bắc Mỹ = 239,004,000 (85.4%); châu Đại Dương = 22,628,000 (83.1%); Trung Á = 109,254,000 (37.3%) – Tổng số = 1,833,022,000 (33.4%)».

² Cfr WORLD ALMANACH 1998, *Orthodox Statistics*, in «Internet» 2001, <http://www.orlapubs.org/opR47.html>.

năm 2005, người ta tiến hành một cuộc thống kê mới³ tập trung hơn vào tỉ lệ phần trăm liên hệ đến những giáo hội Kitô.

Có 2 cách để phân loại những giáo hội Kitô hiện diện ngày nay. Hoặc là bắt đầu từ sự hình thành hoặc là từ sự biểu lộ niềm tin trước những tình huống mà nó đối diện. Cách thứ hai phù hợp hơn với tính nhạy cảm của việc đại kết, trong khi cách thứ nhất bèn rẽ trên những vấn đề trong quá khứ. Toàn cảnh của công việc đại kết nơi các giáo hội sẽ theo chìa khóa của sự nhận thức này.

NHỮNG CỘT MỐC

LIÊN QUAN ĐẾN SỰ HÌNH THÀNH CỦA CÁC GIÁO HỘI VÀ CỘNG ĐOÀN TRONG LỊCH SỬ

ALCUNI PUNTI
DI RIFERIMENTO PER LA NASCITA DI CHIESE
E COMUNITÀ NELLA STORIA CONVENZIONALE

- 27 - (trước công nguyên) - Hoàng đế Tiberio
- 25 - (trước công nguyên) - Phục hưng đế quốc Trung Hoa (Triều Hán)
- 29 - Chúa Giêsu chịu đóng đinh (?)
- 64 - Cuộc bách hại đạo của Neron chống lại người Kitô hữu (hỏa hoạn tại Roma)
- 80 - những nhóm Ngộ đạo
- 95 - cuộc bách hại của Domiziano chống lại người Kitô hữu (ĐTC Clemente 88-97)
- 140 - Triết gia Marcione chống lại Cựu Ước
- 172 - Montanus khởi xướng giáo phái qua khích
- 190 - tình hình căng thẳng giữa đông và tây về ngày lễ Phục Sinh (ĐTC Victor)
- 200 - Tertulliano (chống những người bỏ đạo)
- 202 - Chỉ dụ của Severo thứ bảy cấm cải đạo Kitô giáo - bắt đầu thống nhất Nhật Bản (---/ 710)

³ WORLD STATISTICS, *Major Religions of the World Ranked by Number of Adherents*, trong «Internet» 2005, http://www.adherents.com/Religions_By_Adherents.html: «Kitô giáo: 2.1 tỷ, Hồi giáo: 1.3 tỷ, Tôn giáo cổ/vô thần/không tôn giáo/vô thần: 1.1 tỷ, Ấn giáo: 900 triệu, Tôn giáo truyền thống Trung Hoa: 394 triệu, Phật giáo: 376 triệu, đạo bản xứ nguyên thủy: 300 triệu, đạo châu Phi truyền thống: 100 triệu, Si-khin: 23 triệu, Du-ke: 19 triệu, Tinh thần: 15 triệu, Do thái giáo: 14 triệu, Bà Hai: 7 triệu, Đạo Gianiana: 4.2 triệu, Thần giáo: 4 triệu, Cao Đài: 4 triệu, đạo thờ lửa: 2.6 triệu, Tenrikyo: 2 triệu, Tàn tà giáo: 1 triệu, Nhật thể giáo: 800 ngàn, tôn giáo của người Giamaiica: 600 ngàn, tôn giáo khoa học 500 ngàn.

- 228 - Phái Manicheismo (Mani) - tại Á Châu và Phi Châu - Phái Mandeï (ngộ giáo) - tại Iraq, Iran.
- 250 - chỉ dụ của Decius chống những người Kitô hữu
- 251 - Ly giáo của Novaziano (ĐTC, quyền ‘ràng buộc và tháo cởi’)
- 255 - Valeriano cấm việc thờ phượng của Kitô giáo
- 256 - ĐTC Stefano áp dụng chức giáo hoàng từ lời của Chúa Kitô với Phêrô (... trên đá này...)
- 311 - Người Kitô hữu được tự do thờ phượng nhờ Galerio (con nuôi của Diocleziano)
- 313 - chiếu chỉ Milano: Hoàng đế Costantino công bố chính sách khoan dung với người Kitô hữu.
- Donatus và phái donatismo (sự thành phép của các bí tích theo phẩm giá của thừa tác viên)
- 320 - Arius (Arius linh mục tại alessandria) và khởi sự của bè rối Arianesimo - chối bỏ thiên tính của Chúa Giêsu (châu Âu)
- 324 - Hoàng đế Costantino thống nhất vương quốc
- 325 - Công đồng đại kết Nicea - kết án bè rối Arianesimo
- 330 - thành lập thành phố Costantinopoli
- 340 - Bè rối Arianesimo bành trướng (300-335)
- 370 - cải cách phụng vụ (từ Hy Lạp sang Latin) tại Roma
- 381 - Công đồng tại Costantinopoli loại trừ bè rối Arianesimo tại đông phương
- 395 - Phân chia vương quốc giữa đông và tây với cái chết của Teodosio
- 400 - Tư tưởng chống lại “thần tính” của Chúa Thánh Thần
- 411 - Alaric tấn công Roma
- 431 - bè rối Nestorianesimo (Nestorius, thượng phụ của Costantinopoli - quan niệm CG có 2 bản tính và 2 ngôi vị) bị kết án tại công đồng Efeso.
- 451 - Monofisismo: học thuyết của Eutiche, một bè trên của một tu viện ở Constantinopoli, đưa ra vào khoảng giữa thế kỷ thứ V; bị Công đồng chung Calcedonia lên án.
- Giáo hội Copta (không phải Calde) - từ truyền thống Alessandria đông phương
- Giáo hội Armena (không phải calde)
- Giáo hội Giacobita (không phải calde) - từ truyền thống Antiokia đông phương
- 476 - kết thúc đế quốc phươn tây
- 500 - Cộng đoàn Pauliziani (Armenia - từ truyền thống ngộ giáo cổ)
- 547 - cái chết của thánh Benedetto
- 622 - Bắt đầu sự bành trướng của người Hồi giáo
- 636 - Hồi giáo chinh phục Syria
- 641 - Hồi giáo tấn công Aicập
- 656 - Hồi giáo bắt đầu tấn công Bắc Phi

- 678 - Những người Ả rập tiến đến gần Costantinopoli
- 717 - tốt đỉnh của đế quốc Bizantin (---- / 1081)
 - trường phái Icon tại đông phương (--- / 867)
- 739 - chiến thắng của Carlo Martel trước những người Arabi tại Poitiers (Pháp)
- 750 - hoàng đế Carolingo (--- / 887)
- 756 - vương quốc giáo hoàng ra đời, quà tặng của Pipino
- 800 - ĐTC Leone III phong vương cho Carlo cả
 - Sự thành lập của giáo hội Maronita
- 820 - Tại Moravia, xung đột với giáo sĩ Pháp / phúc âm hóa trong lễ nghi “orisitale”!
- 843 - Sự phục hồi chính thống chống lại trường phái Icon ở phương đông
- 850 - bắt đầu việc trở lại với niềm tin Kitô giáo tại vùng Scandinavia
- 867 - cuộc tranh luận “Filioque” (bởi Chúa con mà ra - câu được Giáo hội Latin thêm vào trong Kinh Tin Kính Niceno-Constantinopolitano, lần thứ I vào cuối thế kỷ VII. Vì thế người ta hiểu là: Chúa Thánh Thần phát xuất từ Chúa Cha và Chúa Con mà ra như là một nguyên lý duy nhất. Tại Rôma, câu này được thêm vào trong Kinh Tin Kính vào khoảng năm 1000. Giáo hội Hy Lạp chống lại việc thêm câu này vào Kinh Tin Kính và năm 867 bắt đầu các cuộc tấn công chống lại Giáo hội Latin. Ngày nay câu Filioque, Giáo hội Hy Lạp vẫn coi đây là căn cứ của việc ly khai giữa hai Giáo hội, cho dù trong Công đồng chung Firenze vào năm 1439 đã khai thông ý nghĩa đúng của câu nói này, cũng như việc thêm câu này vào trong Kinh Tin Kính).
- 875 - Hồi giáo hóa bán đảo Tây Á
- 950 - Hình thành cộng đoàn Bogomili (Bulgaria)
- 962 - Sáng lập “Santo Romano” của hoàng đế Đức Quốc (Otto I)
- 963 - Khởi đầu kinh nghiệm Đan Sĩ trên núi Athos
- 966 - Mieszko I, Tin Mừng hóa Balan
- 980 - thành lập vương quốc “Rus” của Kiev
- 1039 - Casimiro I, vua của Balan
- 1050 - Dân tộc Hung Gia Lợi trở lại Kitô giáo
- 1054 - Tuyệt giao giữa Thượng Phụ Byzantin và Tòa Thánh La Mã
- 1075 - ĐTC Gregorio VII chống lại việc nhậm chức giáo sĩ do giáo dân bầu chọn
- 1085 - Sự chinh phục của Toledo trên những người Hồi Giáo
- 1096 - Cuộc Thập tự chinh thứ nhất (Antiokia - Giêrusalem)
- 1099 - Thành lập những quốc gia Latin
- 1141 - Cuộc thập tự chinh thứ hai (---->/ 48)
- 1188 - Cuộc thập tự chinh thứ ba (----->/ 1192)
- 1200 - hình thành những cộng đoàn Valdesi (Valdo - Lione/Italia) (từ truyền thống công giáo

đông phương và hiệp nhất với La Mã)

- hình thành những giáo hội Êtiôpia (từ truyền thống Copte không calcedonense)
- 1202 - Cuộc thập tự chinh thứ tư, thành lập đế quốc latin (---->/ 1204)
- 1204 - Sự xâm chiếm của Bisanzio từ những người Normanni (phía bắc của nước Pháp)
- 1206 - khởi đầu những cuộc chinh phục của Gengis Khan tại Á Châu (--->/ 1260)
- 1223 - Quân Mông Cổ tràn vào nước Nga
- 1229 - vua Frederico II ký hòa ước với người Hồi giáo, công bố hoàng đế tại Giêrusalem, bị rút phép thông công.
- 1250 - sự thống trị của Mông Cổ tại Iran/Iraq (----->/ 1353)
- 1250 - thành lập những cộng đoàn “catare” (Pháp, Ý)
- 1266 - thành lập những nhóm “Dolcinisti” (Dolcino)
- 1279 - sự thống trị của Mông Cổ tại Trung Hoa (thủ đô là Bắc Kinh)
- 1382 - thành hình những cộng đoàn “Lollarde” (Wycliff - từ truyền thống công giáo đông phương hiệp nhất với La mã)
- 1420 - thành hình những cộng đoàn “Taboriti” (Huss - từ truyền thống công giáo đông phương hiệp nhất với La mã)
- 1462 - Hoàng đế Ottomano (Baiazd II --->/1512 - đỉnh cao)
- 1483 - năm sinh của Luther
- 1500 - thành lập cộng đoàn của anh em “Moravi” - từ truyền thống công giáo đông phương hiệp nhất với La mã, bắt đầu sự cải cách tại tây phương.
 - Thành hình cộng đoàn “Utraquisti”/“Calixtiane” - từ truyền thống công giáo đông phương hiệp nhất với La mã, bắt đầu sự cải cách tại tây phương.
- 1517 - Luther công bố 95 luận đề tại Wittemberg (chống lại những ân xá, từ cuộc bút chiến chống G. Tetzel)⁴.
- 1520 - Xuất bản "Những chỉ dụ cải cách" Cải Cách tại Châu Âu
- 1520 - Hình thành những nhóm rời đạo ANABATTISTI (chống việc Rửa tội cho trẻ em) - từ truyền thống cải cách của Lutero.
- 1531 - cái chết của Huldrych ZWINGLI
- 1534 - Bản dịch Thánh Kinh tiếng Đức của Lutero
- 1536 - Thành lập cộng đoàn Valvin - từ Giáo Hội Công Giáo Roma
- 1538 - Hình thành cộng đoàn MENNONITE (Menno Simons) - từ truyền thống cải cách của Lutero.
 - Hình thành của cộng đoàn UNITARIANITE - từ truyền thống cải cách của Valvin

⁴ CHRISTIANITY TODAY, *This Week in Christian History*, trong «Internet» 2002, <http://ChristianHistory.net/>: «Ngày 15 tháng năm 1517: Căn tiền đề xây dựng Vương cung thánh đường Thánh Phêrô, ĐTC Leo X loan báo ban những ân xá. Một tu sĩ Đa Minh tên là Johann Tetzel thúc đẩy công việc này tại Đức và công khai tuyên bố một cách sai lầm rằng những ân xá có thể hủy bỏ các tội lỗi trong tương lai (Đức Lêo X chỉ tuyên bố tha tội trong quá khứ). Martin Luther rất tức giận, nên đã công bố 95 luận đề như 1 sự trả lời».

- 1539 - Liên hiệp các giáo hội Thệ Phản tại Đức
- 1540 - Henry VIII và vấn đề ly dị của ông ta (1533-1547 vẫn theo Công giáo) sau đó chuyển qua Giáo Hội Cải Cách.
- Hình thành Giáo Hội Anh Giáo - từ truyền thống Công Giáo Roma.
- 1545 - Công đồng Trento (---->/ 1563)
- 1550 - Elisabetta I Nữ Hoàng Anh Quốc: Chủ nghĩa Tin Lành triệt để.
- 1551 - Thành lập cộng đoàn CALDEA - từ truyền thống nestoriana non calcedonense.
- 1560 - Bành trướng của Tin Lành trong các quốc gia anglosassoni e scandinave
- Thành lập cộng đoàn PRESBITERIANE (John Knox protestantizza la Scozia) - từ truyền thống cải cách của Valvin.
- 1562 - Chiến tranh tôn giáo của những người Pháp (--->/ 1598)
- 1564 - Cái chết của Giovanni CALVINO
- 1565 - Sự bành trướng của Tin Lành tại những quốc gia Bassi
- 1570 - Thành lập cộng đoàn của UGONOTTI (Pháp) - liên quan đến Calvin.
- 1571 - Chiến thắng người Thổ tại Lepanto
- 1580 - Thành lập cộng đoàn CONGREGAZIONALISTE (những quốc gia anglosassoni - Browns) - từ truyền thống cải cách của Calvin.
- 1596 - Thành lập những giáo hội thống nhất MELCHITE và BIZANTINE - từ truyền thống bizantin.
- 1598 - Chỉ dụ Nantes về vấn đề khoan dung với người Tin Lành.
- 1618 - khởi đầu chiến cuộc 30 năm (---->/ 1648)
- 1619 - Thành lập cộng đoàn ARMINIANE (Arminius) - từ truyền thống cải cách của Calvin.
- 1620 - sự lưu đầy của cộng đoàn morave (Europa - USA - Giappone).
- 1633 - Thành lập cộng đoàn BATTISTE (tại Anh) (từ những nhóm rôi đạo - Smith) - từ truyền thống Anh giáo.
- 1635 - Thành lập giáo hội SIRO-MALABARESE (liên hệ với giáo hội Giacobita) - từ truyền thống Syria, không calde.
- 1639 - ROGER WILLIAMS lập ra nhóm Rửa Tội chung (Providence, Rhode Islands)
- 1652 - thành lập giáo hội SIRO-CATTOLICA - từ truyền thống giacobbita không calcedonense.
- 1658 - "tuyên bố SAVOY" (Londra): Thành lập cộng đoàn CONGREGAZIONALISMO – từ truyền thống của Calvin.
- 1650 - Thành lập cộng đoàn của những anh em HUTTERIAN - từ truyền thống Lutero.

1668 - Thành lập cộng đoàn "QUAKERS" (những người bạn) từ phần của George FOX (chủ nghĩa hoà bình, Thần Bí) - từ truyền thống cải cách Anh giáo.

1685 - Gọi lại chỉ dụ Nantes về vấn đề Ugonotti.

1686 - Sự thất bại của người Thổ tại Hungari.

1689 - Bắt đầu triều đại vua Pietro II Cả (Nga)

1700 - Thành lập cộng đoàn PIETISTE (P. J. Spener) Alsazia e Đức – từ truyền thống cải cách của Lutero.

- Thành lập cộng đoàn của những người tin cổ kính (RASKOLNIKI) trong nước Nga từ truyền thống Chính Thống.

- tiếp xúc và ảnh hưởng của 'Nestoriani' và 'Giacobbiti'.

1707 - Thống nhất Scotlen và Anh Quốc.

1724 - Thành lập giáo hội Tông-đề-cổ (Steenhoven, Utrecht), với sự phân nhánh từ Philippin, Mỹ, Âu Châu, từ truyền thống công giáo.

1733 - Người sùng đạo CONTE VON ZINZENDORF rao giảng Tin Mừng ở Ấn độ.

1735 - Sự bành trướng của chủ nghĩa mộ đạo tại Goergia.

1740 - Thành lập cộng đoàn 'DUCHOBORS'

1744 - JOHN WESLEY thành lập cộng đoàn METHODISTE tại Anh Quốc⁵.

1770 - thành lập giáo hội ARMENA công giáo thống nhất - từ truyền thống armena không calcedonense.

- Thành lập giáo hội của ANJUR-TOZHIUR - từ truyền thống Giacobbita không calcedonense.

1776 - Độc Lập Hiệp Chúng Quốc Hoa Kỳ.

1789 - Cách Mạng Pháp.

1801 - Hiệp nhất Ailen vào Anh Quốc.

- Khai sinh của "PETITE EGLISE" – từ truyền thống công giáo Roma và Pháp.

- thành lập cộng đoàn MORMONI – từ truyền thống Anh giáo-metodista

1804 - Hoàng đế Napoleon(--->/ 1815 Waterloo)

1821 - Khởi đầu cuộc cách mạng độc lập của Hilạp (--->/ 1830).

1825 - thành lập cộng đoàn của "PLYMOUTH BRETHERN" – từ truyền thống Anh giáo.

1833 - Bãi bỏ chế độ nô lệ ở Anh.

⁵ CHRISTIANITY TODAY, *This Week in Christian History*, trong «Internet» 2003, history@lists.christianitytoday.com, <http://ChristianHistory.net>: «April 4, 1742: Charles Wesley preaches his famous sermon, "Awake, thou that sleepest," to the University of Oxford. he sermon soon became Methodism's most popular tract (see issue 2: John Wesley, issue 31: Golden Age of Hymns, and issue 69: The Wesleys).

- 1836 - thành lập cộng đoàn "IRVINSCHITI" và "HINSCITI" – từ truyền thống tin lành Calvin.
 - Khai sinh cộng đoàn ADVENTISTE (Miller) – từ truyền thống Anh giáo -battista.
- 1840 - thành lập cộng đoàn "Anh giáo Syria" – từ truyền thống giacobbita.
- 1848 - Cách mạng (Pháp, Áo)
 - thành lập cộng đoàn "OPEN BRETHERN" với tác phẩm của Darby – từ truyền thống Anh giáo-Plymouth Brethern
 - thành lập cộng đoàn "EXCLUSIVE BRETHERN DARBYTES" với tác phẩm của Darby - từ truyền thống Anh giáo -Plymouth Brethern
- 1863 - thành lập cộng đoàn "OLD APOSTOLICS" và "NEW APOSTOLICS" (Schwartz) – từ truyền thống Calvin-irvingite
 - WHITE sáng lập những cộng đoàn với ADVENTISTI DEL SETTIMO GIORNO – từ truyền thống Anh giáo-battista-avventista
- 1865 -WILLIAM BOOTH thành lập "L'ESERCITO DELLA SALVEZZA" (Londra) từ truyền thống Anh giáo-metodista.
 - thành lập giáo hội tổ chức lại của các Thánh của ngày cuối cùng từ truyền thống Anh giáo-metodista-mormone.
- 1869 - Công đồng Vaticano I.
- 1878 - Thành lập giáo hội Cổ-Công giáo - từ truyền thống công giáo Roma.
- 1879 - hình thành cộng đoàn "Những nhà khoa học Kitô giáo" với tác phẩm của Baker - từ truyền thống Calvin và Tin Lành.
- 1880 - Khai sinh giáo hội SIRIANA MARTOMA – từ truyền thống giacobbita không calcedonense.
- 1881 - RUSSELL sáng lập "Những Chứng Nhân Yahvé" - từ truyền thống Anh giáo- battista-avventista.
- 1888 - Xuất hiện nhóm ANTONISTI – từ truyền thống công giáo Roma.
- 1895 -Thành lập cộng đoàn công giáo COPTI từ truyền thống copta.
- 1896 - Hình thành giáo hội quốc gia Balan từ truyền thống công giáo Roma.
- 1905 - Chia rẽ giữa Giáo hội và quốc gia tại Pháp (Đệ Tam Cộng Hoà)
- 1906 - Khai sinh tại Balan những cộng đoàn của MARIA thân nhỏ.
 -Tại Vietnam hình thành đạo Cao Đài từ truyền thống công giáo Roma.
 -thành lập những cộng đoàn "AGLIPAYANS" từ truyền thống công giáo Roma.
- 1914 - Thế Chiến lần thứ I tại Âu Châu – Những khởi xướng hướng về sự hiệp nhất giữa các giáo hội Kitô (N. Söderblom).
- 1917 - Cách Mạng Nga - sụp đổ đế quốc độc tài tại Nga.
 - Hình thành "giáo hội sống động" từ truyền thống Chính Thống slava bizantina, sau công

đồng Zagorsk.

-Phát sinh những giáo phái “Ngũ Tuần” từ truyền thống Anh giáo-battista.

1919 - sụp đổ những đế quốc quân chủ tại Áo và Đức.

1920 - FREYTAG thành lập những cộng đoàn “Những người bạn của nhân loại” từ truyền thống Anh giáo → battisti → avventisti → Chứng Nhân Yahvé.

-KIMBANGU thành lập tại ZAIRE những cộng đoàn KIMBANGUISTE từ truyền thống Anh giáo →battista.

- Cuộc đối thoại đầu tiên của Malines với Hồng Y Mercier e Lord Halifax (Anh giáo).

1924 - Hình thành giáo phái PALEOIMEROLOGISTI tại Hilạp từ truyền thống Chính Thống bizantina.

- Phát sinh cộng đoàn “những trẻ thơ của Thiên Chúa” từ truyền thống Anh giáo → battista → Phái Ngũ Tuần.

1930 - Hình thành giáo hội SIRO-MALANKARESE từ truyền thống giacobbita không calcedonense.

- Phát sinh cộng đoàn công giáo Êtiopi từ truyền thống copto-etiopi không calcedonense.

1940 - Thế Chiến thứ II tại Châu Âu.

1948 - Hội nghị đầu tiên thành lập hội đồng Đại Kết các giáo hội Kitô tại Amsterdam.

1954 - Phát sinh tại Pháp những cộng đoàn của những môn đệ MONTFAVET từ truyền thống công giáo Roma.

- Xuất hiện “Giáo Hội thống Nhất” tại Nhật Bản từ truyền thống của Lutero.

1960 - Khai sinh tại Tây Ban Nha cộng đoàn PALMARISTA từ truyền thống công giáo Roma.

1962 - Công đồng Vaticano II.

1965 - Giáo hội NESTORIANA DI TRICHUR được thành lập từ truyền thống công giáo Roma.

Corso: T 132 *Le Chiese cristiane oggi*

Prof. **A. Joos**

Studente: **VU Van Hai**

Matricola: **16931**

Sem. II / AA. 2006-2007